

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST

Ngày: 24-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hải.

Ông Nguyễn Viết Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Cẩm Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2020/TLST-HS, ngày 17 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2020/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị Mỹ V, sinh năm 1966, tại An Giang; Nơi cư trú: Khóm B, phường BD, thành phố L, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lê Quang S (chết) và bà Nguyễn Thị T (chết); có 08 anh em, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình; có chồng tên Dương Ngọc Phú Y và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1998;

Tiền sự: Không.

Tiền án: 02 tiền án:

Ngày 29/5/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong ngày 20/10/2014.

Ngày 15/11/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 09/02/2018.

Nhân thân:

Năm 1996, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản công dân”.

Năm 2002, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Năm 2005, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tạm giữ: Ngày 29/12/2019; Tạm giam: Ngày 03/01/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Lê Thị H, sinh năm 1959; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã TQ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng: Cao Thanh TA, sinh năm 1986; (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ A, khóm B, Phường C, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Mỹ V có 02 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích. Khoảng 06 giờ ngày 22/5/2019, V thuê xe honda ôm của anh Tăng Thanh T, sinh năm 1979, ngụ ấp M, xã TM, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, đi từ bến xe khách Vĩnh Long đến Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp, thuộc tổ A, ấp B, xã MT, thành phố CL, để tìm tài sản của người khác lấy trộm. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, V đến khu vực đăng ký khám bệnh theo yêu cầu, quan sát thấy bà Lê Thị H, sinh năm 1959, ngụ Ấp T, xã TQ, huyện T, đang đứng chờ đến lượt đăng ký khám bệnh. Lúc này V phát hiện túi áo khoác bên phải của bà H có tiền nên V đến tiếp cận và dùng tay phải đưa vào túi áo khoác bà H lấy trộm số tiền 1.030.000 đồng, gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, V bỏ tiền trộm được vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi rời khỏi hiện trường. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, bà H phát hiện tài sản bị mất trộm nên trình báo với bảo vệ bệnh viện và Công an xã MT. Qua truy xét, Công an xã MT mời V về trụ sở làm việc và V đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đồng thời thu giữ trên người của V: Túi áo khoác bên phải số tiền 1.030.000 đồng vừa trộm được; Túi áo khoác bên trái 557.000 đồng và một sổ khám bệnh màu xanh.

Quá trình V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã được camera bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp ghi hình lại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã trích xuất dữ liệu vào đĩa DVD để phục vụ cho công tác điều tra.

Trong quá trình lập hồ sơ xác minh xử lý thì V bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh ra Quyết định truy nã. Đến ngày 29/12/2019, V bị bắt để điều tra xử lý hành vi phạm tội nêu trên.

Quá trình điều tra, bị cáo V còn khai nhận ngoài lần thực hiện hành vi trộm trên, V còn thực hiện hành vi trộm số tiền 850.000 đồng của người phụ nữ (không rõ họ tên và địa chỉ) tại chợ CN thuộc huyện TB, tỉnh Vĩnh Long. Ngày 16/01/2020, Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã gửi công văn số 140/CQĐT về việc phối hợp điều tra, xử lý đối với V về hành vi trộm cắp tài sản đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Ngày 05/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình, có văn bản phúc đáp số 32/CV-CQCSĐT về việc tiếp tục xử lý hành vi trộm cắp tài sản đối với V tại huyện Tam Bình, theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 27 và Quyết định khởi tố bị cáo số 27 cùng ngày 20/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, mà không chuyển hồ sơ đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh để nhập lại xử lý chung. Do thời hạn điều tra đã hết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh chỉ xử lý hành vi phạm tội của V trên địa phận thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Đối với số tiền 1.030.000 đồng là tài sản của bà H, ngày 28/8/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà H, bà H nhận lại tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với số tiền 557.000 đồng và sổ khám bệnh màu xanh là tài sản cá nhân của bị cáo V, không liên quan đến việc giải quyết vụ án. Ngày 03/02/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho bị cáo V.

Trong quá trình điều tra, V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng, biên bản dựng lại hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKSND-TPCL, ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Lê Thị Mỹ V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ V từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

Căn cứ Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục quản lý 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh bị cáo V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà H vào ngày 22/5/2019 để lưu hồ sơ vụ án.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo V thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Mỹ V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Đây là vụ án Trộm cắp tài sản do Lê Thị Mỹ V thực hiện. V có 02 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích, khoảng 07 giờ ngày 22/5/2019, V có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 1.030.000 đồng của bà Lê Thị H, tại khu vực đăng ký khám bệnh theo yêu cầu Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp thuộc tổ A, ấp B, xã MT, thành phố CL, Đồng Tháp.

Trong quá trình điều tra, V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ, biên bản tiếp nhận nguồn tin, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Lê Thị Mỹ V phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) ...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) ...

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự, an toàn xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Bị cáo Lê Thị Mỹ V là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị cáo thực hiện; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản bị cáo đã lấy trộm tài sản của bị hại. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà nay tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác điều đó cho thấy sự xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Căn cứ Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục quản lý 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh bị cáo V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà H vào ngày 22/5/2019 để lưu hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm được quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Mỹ V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 29/12/2019.

Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết, do không có yêu cầu.

Căn cứ Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục quản lý 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh bị cáo V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà H vào ngày 22/5/2019 để lưu hồ sơ vụ án.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thị Mỹ V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

Nguyễn Phú Thọ